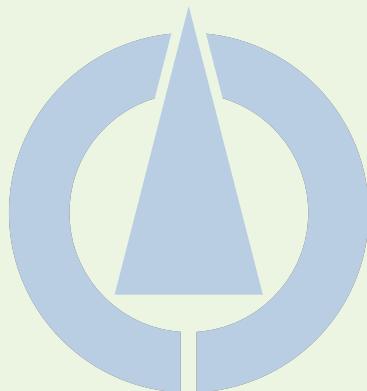




TRUNG TÂM HỖ TRỢ TỔNG HỢP CỘNG SINH ĐA VĂN  
HÓA THÀNH PHỐ OYAMA

ओयामा सिटी बहुसाँस्कृतिक सहायता केन्द्र

SÁCH HƯỚNG DẪN  
गाइडबुक





# LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 6 tháng 5 năm 2021, trụ sở tòa thị chính mới của thành phố Oyama đã được đưa vào hoạt động, với vai trò là “Trung tâm “quản trị hành chính thời đại mới” ngập tràn mơ ước – tương lai”

Để các công dân người nước ngoài có thể thực hiện thủ tục dễ dàng hơn, được tư vấn dễ dàng hơn, cùng với việc khai trương trụ sở mới, Phòng chính sách quốc tế cũng đã nỗ lực để cải thiện môi trường hoạt động. Bằng việc tăng phòng tư vấn từ 1 phòng lên 2 phòng, đã tạo được không gian tôn trọng sự riêng tư. Ngoài ra, chúng tôi đã tăng số đường dây điện thoại lên 2 số, thiết lập mới địa chỉ email, vì vậy quý vị có thể dễ dàng liên lạc để nhận tư vấn từ nhà riêng mà không cần đến tòa thị chính. Hơn nữa, cùng với phổ cập việc hiển thị đa ngôn ngữ, thành phố đã soạn thảo Hướng dẫn dịch viết thông nhât cho toàn văn phòng (Tiếng Anh) của riêng thành phố Oyama. Hướng dẫn này có mục đích thống nhất ngôn ngữ dịch, giúp cho thông tin truyền đạt đến công dân người nước ngoài không bị nhầm lẫn.

Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa luôn luôn nỗ lực trong việc xây dựng thành phố dễ sinh sống.

Tháng 2 năm 2022

## सुरुवातमा

मे ६, २०२१ साल, "सपना र भविष्यले भरिएको प्रशासनको नयाँ युग सिर्जना गर्ने केन्द्रीय आधार" को रूपमा ओयामा सिटी हलको नयाँ सरकारी भवन खोलिएको थियो।

अन्तर्राष्ट्रिय नीति महाशाखाले नयाँ सरकारी भवनको उद्घाटनसँगै वातावरण सुधार गर्न विदेशी नागरिकले सहज रूपमा कार्यविधि र परामर्श गर्न सक्ने गरी काम गरिरहेको छ । परामर्श कोठाको संख्या एकबाट दुईमा परिवर्तन गरेर, ठाउँ थप गोपनीयता-मैत्री भएको छाथप रूपमा, टेलिफोन लाइनहरूको संख्या दुईमा बढाइ, नयाँ इ-मेल ठेगाना स्थापना हुनाले कार्यालयमा नगईकन घरबाट परामर्शहरू सहज रूपमा गर्न सकिन्छायस दिशानिर्देशको उद्देश्य अनुवादित शब्दहरूलाई एकताबद्ध गर्नु र विदेशी बासिन्दाहरूलाई पठाइएको जानकारीलाई अभिमत नगर्नु हो।

भविष्यमा पनि, बहुसँस्कृतिक सहायता केन्द्रले बस्नको लागि आरामदायी समुदाय सिर्जना गर्ने काम जारी राख्नेछ।

फेब्रुअरी २०२२

# MỤC LỤC

I. Thông tin cơ bản về Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa.	1
① Thông tin cơ bản	
② Thời gian làm việc và ngôn ngữ có khả năng sử dụng	
③ Tập hợp dữ liệu Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa năm 2020.	
II Các ví dụ Q&A	5
① Các câu hỏi thường gặp	
1 Về tòa thị chính	
2 Về tiền thuê	
3 Về bảo hiểm sức khỏe	
4 Về phúc lợi xã hội.	
5 Về giáo dục	
6 Về sinh hoạt	
7 Về thiên tai	
② Khác	
8 Địa điểm cầu nguyện – Cửa hàng có thể mua thực phẩm Hồi giáo 【Tham khảo】 MAP có ích thành phố Oyama	
III Danh sách các thông tin liên lạc	17
① Danh sách các thông tin liên lạc chủ yếu trong thành phố Oyama – tỉnh Tochigi	
② Danh sách thông tin liên lạc ngoài tỉnh Tochigi	
Về Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama	19
Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama Lớp học tiếng Nhật	20
Cách đi	21

# सामग्रीको तालिका

I बहुसाँस्कृतिक सहायता केन्द्रबारे आधारभूत जानकारी	1
① आधारभूत जानकारी	
② खुल्ने समय र उपलब्ध भाषाहरू	
③ आर्थिक वर्ष २०२० को बहुसाँस्कृतिक सहायता केन्द्र डाटा संग्रह	
II प्रश्नोत्तर केस स्टडीज	5
① बारम्बार सोधिने प्रश्नहरू	
१ सिटी हल को बारे मा	
२ कर बारे	
३ स्वास्थ्य बीमा बारे	
४ कल्याणको बारेमा	
५ शिक्षाको बारेमा	
६ जीविकाको बारेमा	
७ प्रकोप बारे	
② अरू	
८ प्रार्थना गर्न सकिने ठाँ र हलाल सामान किन्न मिल्ने पसल	
【सन्दर्भ】 ओयामा सिटी सम्बन्धि उपयोगी नक्सा	
III सम्पर्क सूची	17
① ओयामा सिटी र तोचिगि प्रिफेक्चरभित्रको मुख्य सम्पर्कको सूची	
② तोचिगि प्रिफेक्चर बाहिरको सम्पर्कको सूची	
ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघको बारेमा	19
ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघ जापानी भाषा कक्षा	20
जाने तरिका	21

## I. Thông tin cơ bản về Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa. I बहुसांस्कृतिक सहायता केन्द्रबारे आधारभूत जानकारी

### ① Thông tin cơ bản

Tháng 4 năm 2019, cùng với việc hoàn thiện môi trường hoạt động, “Phòng tư vấn cho người nước ngoài” đã được đổi tên thành “Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa Oyama” như một sự khởi đầu mới.

Đi vào tòa thị chính từ cửa chính, bên trái, phía trong cùng của Phòng công dân

### ② आधारभूत जानकारी

अप्रिल २०१९ मा, वातावरणको विस्तारसँगै, पहिलेको नाम "विदेशी परामर्श कोठा" बाट "ओयामा सिटी बहुसांस्कृतिक सहायता केन्द्र" मा नाम परिवर्तन गरियो।

अगाडिको प्रवेशद्वारबाट सरकारी भवनमा प्रवेश गर्नुहोस् र तपाईंले आफ्नो बायाँमा, नागरिक डिभिजनको पछाडि फेला पार्नुहोनेछ।

0285-22-9678 (Uu tiên tiếng Anh) ०२८५-२२- ९६७८ (अंग्रेजी भाषा प्राथमिकता)

0285-22-9439 (Uu tiên tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha)

०२८५-२२- ९४३९ (स्पानिस भाषा र पोर्तुगाली भाषा प्राथमिकता)

ds1-kokusai@city.oyama.tochigi.jp

(Có thể hỏi đáp bằng tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha)  
(अंग्रेजी भाषा, स्पानिस भाषा र पोर्तुगाली भाषामा सोधपुछको जवाफ दिन सकिन्छ)



## ② Thời gian làm việc và ngôn ngữ có khả năng sử dụng

Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa, tên thường gọi là Phòng tư vấn cho người nước ngoài hiện nay có 4 nhân viên tư vấn bằng 3 ngôn ngữ, vào ngày làm việc của tòa thị chính, có nhiệm vụ hỗ trợ công dân người nước ngoài thực hiện thủ tục tại tòa thị chính

### ③ खुल्ने समय र उपलब्ध भाषाहरू

बहुसाँस्कृतिक सहायता केन्द्र, जसलाई विदेशी बासिन्दाहरूको लागि परामर्श कक्ष पनि अनिन्छ, हाल सिटी हल खुला रहेको सबै दिनमा विदेशी बासिन्दाहरूलाई प्रक्रियाहरूमा सहयोग गर्नका लागि तीनवटा भाषाहरूमा काम गर्ने चार  
सल्लाहकारहरू छन्। रिजर्भ गर्न आवश्यक छैन।  
दिन अनुसार उपलब्ध भाषाहरू निम्नानुसार छन्।

	Tiếng Anh① अंग्रेजी भाषा④	Tiếng Anh② अंग्रेजी भाषा⑤	Tiếng Tây Ban Nha स्पानिस भाषा	Tiếng Bồ Đào Nha पोर्तुगाली भाषा
Thứ hai सोम		○	○	○
Thứ ba मंगल	○		○	○
Thứ tư बुध	○		○	○
Thứ năm बिहि	○		○	○
Thứ sáu शुक्र	○		○	○



Giờ làm việc: Thứ hai ~ Thứ sáu, 9 giờ sáng ~ 17 giờ chiều (Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, ngày cuối năm, đầu năm)

Tùy theo ngày khác nhau, có thể có trường hợp không có nhân viên tư vấn.

Mong quý vị thông cảm.

खुल्ने समय: सोम~शुक्र, बिहान ९ बजेदेखि बेलुका ५ बजे सम्म

(शनिबार, आइतबार, बिदाका दिन र नयाँ बर्षको बिदा बाहेक)

दिन अनुसार, सल्लाहकार अनुपस्थित पनि हुन सक्छ। कृपया ध्यान धिनु होला।

③ Tập hợp dữ liệu Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa năm 2020.

③ २०२० साल ओयमा सिटि बहुसांस्कृतिक सहायता केन्द्रबाटे आधारभूत जानकारी

【Thông tin cơ bản thành phố Oyama】 【ओयमा सिटि सम्बन्धि साधारण जानकारी】

Số người nước ngoài cư trú tại thành phố Oyama	ओयमा सिटिमा बसाई गर्न बिदेशिको सन्ख्या	
Tổng cộng	कुल जम्मा	167,399
Số người nước ngoài	बिदेशिको सन्ख्या	6,889
Tỉ lệ	अनुपात	4.1 (%)

Quốc tịch	đêশ	
Brazil	ब्राजिल	1,093
Peru	पेरु	866
Philipin	फिलिपिन्स	782
Việt Nam	भियतनाम	678
Pakistan	पाकिस्तान	584

Tư cách lưu trú	बसोबासको स्थिति	
Vĩnh trú	स्थायी बासिन्दा	2,087
Định cư	दीर्घकालीन निवासी	1,228
Hoạt động đặc định	विशिष्ट गतिविधि	800
Kỹ thuật – Nhân văn – Quốc tế	प्रविधि / मानविकी / अन्तर्राष्ट्रिय	475
Gia đình	पारिवारिक बसाई	424

(người／जना)

【Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa】

【बहुसांस्कृतिक सहायता केन्द्र】

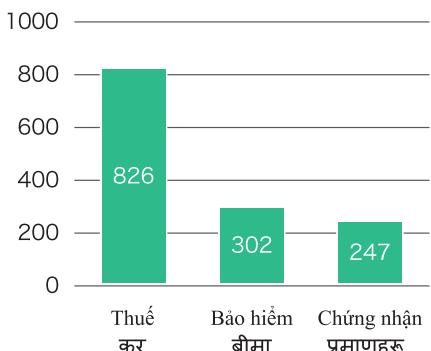
Số người tư vấn

सल्लाह लिनेहरूको संख्या

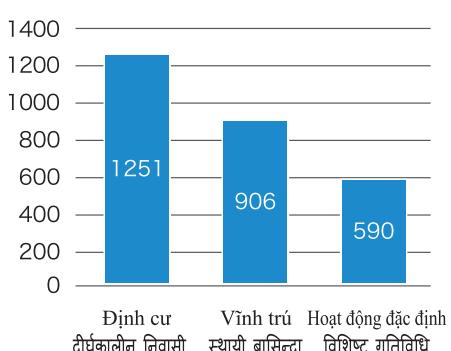
Năm साल	Đến trụ sở सिधा आउनेहरु	Điện thoại -Email फोन र ईमेल मार्फत	Tổng cộng जम्मा
2020	3,038	379	3,417
2019	2,606	138	2,744
2018	2,403	110	2,513

(việc/वटा)

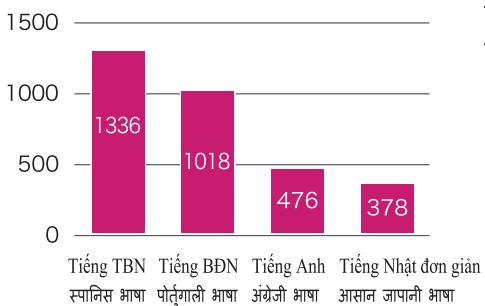
### Số việc tư vấn सल्लाहको संख्या



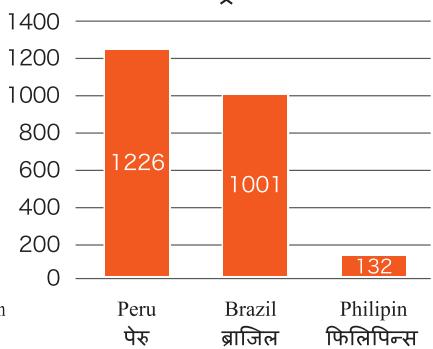
### Tư cách lưu trú बसोबासको स्थिति



### Ngôn ngữ भाषा



### Quốc tịch राष्ट्रियता



(Thời điểm ngày 1 tháng 5 năm 2021 / मे १, २०२१ सम्म)

## ① Các câu hỏi thường gặp / ⑧ बारम्बार सोधिने प्रश्नहरू

## 1 Về tòa thị chính / सिटी हलको बारे

Có thể thực hiện những thủ tục nào tại tòa thị chính?	Có thể thực hiện các thủ tục liên quan đến sinh hoạt như phát hành các giấy chứng nhận, Tham gia-Ngừng tham gia bảo hiểm, tư vấn về phúc lợi v.v...
Siết hukma kastha kamharu garni skikinch?	दैनिक जीवनसँग सम्बन्धित प्रक्रियाहरू, जस्तै प्रमाणपत्र जारी गर्ने, बीमामा भर्ना गर्ने र बीमाबाट निस्कने, र कल्याणकारी परामर्श, उपलब्ध छन्।

Cần phải thực hiện thủ tục tại tòa thị chính khi kết hôn, ly hôn, sinh con, có người tử vong, khi thay đổi địa chỉ. Ngoài ra tòa thị chính có thể phát hành Phiếu công dân, chứng nhập thuế, chứng nhận nộp thuế cần thiết khi gia hạn tư cách lưu trú. Sẽ mất phí khi phát hành các giấy chứng nhận. Ngoài ra, có thể thực hiện các thủ tục cần thiết cho sinh hoạt như thuế (P6), bảo hiểm (P7). Khi thực hiện thủ tục tại tòa thị chính, đề nghị mang theo Thẻ cư trú và Hộ chiếu.	
--	--

जब तपाइँ विवाह गर्नुहुन्छ, सम्बन्ध विच्छेद गर्नुहुन्छ, बच्चा जन्माउनुहुन्छ, कसैको मृत्यु हुन्छ, वा तपाइँ आफ्नो ठेगाना परिवर्तन गर्नुहुन्छ, तपाइँ प्रक्रियाहरू पूरा गर्ने सिटी हलमा जानु पर्छाहामीले निवासको प्रमाणपत्र, कर तिरेको प्रमाण, र कर भुक्तानीको प्रमाण पनि जारी गर्न सक्छौं, जुन तपाईंको निवासको स्थिति नवीकरण गर्दा आवश्यक हुन्छ। यी प्रमाणपत्रहरू जारी गर्ने पैसा खर्च हुन्छ। तपाईंले आफ्नो दैनिक जीवनमा अन्य आवश्यक प्रक्रियाहरू पनि पूरा गर्ने सक्नुहुन्छ, जस्तै कर (पाना नं 6) र बीमा (पाना नं 7)। सिटी हलमा जाँदा आफ्नो निवास कार्ड र राहदानी साथमा ल्याउन नबिर्सनुहोस्।
--

## २ Vè tiền thuế／कर सम्बन्धि

Tôi được gửi thông báo về tiền thuế. Tôi phải làm thế nào?

Đề nghị nộp tại các cơ quan tài chính hoặc cửa hàng tiện ích. Nếu không hiểu, vui lòng trao đổi với Phòng nộp thuế.

मैले कर सम्बन्धि पत्र प्राप्त गरें। मैले के गर्नुपर्छ?

कृपया कुनै पनि वित्तीय संस्था वा सुविधा स्टोरमा भुक्तानी गर्नुहोस्। यदि तपाइँसँग कुनै प्रश्नहरू छन् भने, कृपया तुरुन्तै कर भुक्तानी खण्डसँग परामर्श गर्नुहोस्।

Tiền thuế là tiền cần thiết để hỗ trợ sinh hoạt cho mọi người. Thuế thị dân được sử dụng cho các chi phí như bảo dưỡng đường bộ, xử lý rác v.v... giúp người dân yên tâm sinh sống. Nếu không nộp thuế, có thể có trường hợp không được gia hạn thẻ cư trú.

Ngoài ra, nếu trường hợp không nộp thuế sau khi thành phố gửi giấy nhắc nhở nộp thuế, có thể sẽ bị tịch thu tài sản(thu giữ tiền lương, tiền gửi, ô tô v.v...) Đề nghị trao đổi ngay với Phòng nộp thuế, không để nguyên thông báo được gửi tới.



करहरू तपाईंले आफ्नो जीवन समर्थन गर्न आवश्यक पैसा हो।

करहरू सडकको मर्मत, फोहोर फाल्ने, र त्यहाँ बस्ने मानिसहरूको जीवनलाई सुरक्षित बनाउने अन्य चीजहरूको लागि भुक्तानी गर्न प्रयोग गरिन्छ। यदि तपाईंले भुक्तानी गर्नुभएन भने, तपाईंले आफ्नो निवास कार्ड नवीकरण गर्न सक्षम नहुन सक्नुहुन्छ। थप रूपमा, रिमाइन्डर पत्र पठाएपछि पनि भुक्तानी नगरेमा, कर जफत हुन सक्छ (तलब, बचत, गाडिमोटर, आदि खोस्न सक्छ)। तपाईंले प्राप्त गर्नुभएको कुनै पनि सूचनाको बारेमा कर भुक्तानी विभागसँग निश्चित रूपमा परामर्श गर्न नभुल्नुहोला।

### 3 Vè bảo hiểm sức khỏe / राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा सम्बन्धि

Tôi không hay đi bệnh viện nhưng tôi có phải tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân không?	Người cư trú tại Nhật bắt buộc phải tham gia một trong hai loại bảo hiểm sức khỏe theo quy định của pháp luật.
म प्रायः अस्पताल जान्दन, के मैले राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमामा सामेल हुनुपर्ने हो?	कानून अनुसार जापानमा बस्ने सबै बासनदाहरूले स्वास्थ्य बीमा योजनाहरू मध्ये कुनै एकमा नामांकन गर्न आवश्यक छ।
<p>Người đăng kí thường trú tại Nhật Bản, không tham gia bảo hiểm sức khỏe tại nơi làm việc (Bảo hiểm xã hội), phải tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân theo quy định của pháp luật. Người đang làm việc sẽ tham gia bảo hiểm sức khỏe của công ty (Bảo hiểm xã hội), người không làm việc và người tự kinh doanh phải tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân.</p> <p>Thời hạn của thẻ bảo hiểm dài nhất là ngày cuối cùng của thời hạn cư trú. Trường hợp thời hạn cư trú đã được gia hạn, thời hạn của thẻ bảo hiểm cũng sẽ được gia hạn, vì vậy đề nghị thực hiện thủ tục tại Phòng bảo hiểm lương hưu quốc dân. Tuy nhiên, trong trường hợp không đóng tiền bảo hiểm sức khỏe quốc dân, sẽ được cấp giấy chứng nhận tư cách thay cho thẻ bảo hiểm và sẽ phải trả toàn bộ tiền viện phí. Ngoài ra, có trường hợp sẽ gặp bất lợi khi gia hạn thời gian cư trú, vì vậy đề nghị hãy nộp tiền bảo hiểm sức khỏe quốc dân đúng thời hạn quy định.</p>	

जापानमा, आधारभूत निवासी दर्ता भएका व्यक्तिहरू जो आफ्नो रोजगारदाताको स्वास्थ्य बीमा (सामाजिक बीमा) मा नामांकन नगरिएका छैनन् उनीहरूलाई राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमामा सामेल हुन कानूनदावारा आवश्यक छ। काम गर्नेहरूले कम्पनीको स्वास्थ्य बीमा (सामाजिक बीमा) मा सामेल हुनुपर्दछ, जबकि काम नगर्ने वा स्वरोजगार नभएकाहरूले राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमामा सामेल हुनुपर्दछ। बीमा कार्ड तपाईंको बसाई अवधिको अनितम दिन सम्म मान्य हुन्छ। यदि तपाईंको बसाइको अवधिन नवीकरण गरिएको छ भने, तपाईंको बीमा कार्डको म्याद सकिने भित्रि पनि नवीकरण गरिनेछ, त्यसैले कृपया राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा र पेन्सन डिभिजनमा प्रक्रियाहरू मार्फत जान निश्चित गर्नुहोस। यदि तपाईंले राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा कर तिर्नुभएन भने, तपाईंलाई बीमा कार्डको सहा योग्यताको प्रमाणपत्र जारी गरिनेछ, जसले चिकित्सा उपचारको पूरा खर्च कभर गर्नेछ। साथै, तोकिएको भित्रिमा राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा कर तिर्ने निबिसनुहोस्, किनकि यसले तपाईंको बसाइको अवधिको नवीकरणमा हानिकारक हुन सक्छ।

#### 4 Về phúc lợi / कल्याणको बारेमा

Tôi bị hết tiền và gặp khó khăn trong sinh hoạt	Có thể trao đổi với tòa thị chính.
मसँग पैसा छैन र मेरो जीवन समस्यामा छ।	सिटी हलले संग परामर्श गर्न सक्नुहुन्छ।

Tòa thị chính không thể cho vay tiền.

Chúng tôi sẽ hỏi hoàn cảnh cụ thể, có thể sử dụng chế độ phúc lợi như thế nào, vì vậy hãy trao đổi với tòa thị chính. Người cần có phiên dịch, đề nghị đi cùng người phiên dịch.

Cần mang theo thẻ cư trú của cả gia đình, bảo hiểm y tế, giấy tờ chứng nhận thu nhập, tài khoản nhận lương, hợp đồng thuê.

सिटी हलले तपाईंलाई पैसा उधारो दिन सक्दैन।

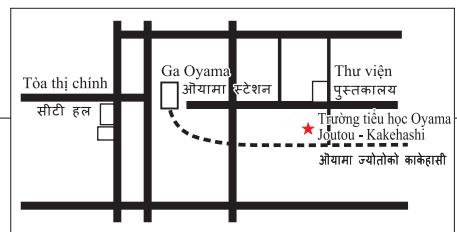
हामी तपाईंलाई तपाईंको अवस्थाको बारेमा विस्तृत रूपमा सोध्नेछौं, त्यसैले तपाईंले कस्तो प्रकारको कल्याणकारी प्रणाली प्रयोग गर्न सक्नुहुन्छ भनेर जान्नको लागि कृपया हामीसँग परामर्श गर्नुहोस्। यदि तपाईंलाई दोभाषे चाहिन्छ भने, कृपया आफ्नो साथमा ल्याउनुहोस।

तपाईंले परिवारका सबै सदस्यहरूको निवास कार्ड, चिकित्सा बीमा कार्ड, आमदानीको प्रमाण, बैंक खाता, र भाडा समझौता ल्याउन आवश्यक छ।

## 5 Về giáo dục / Shikshakो बारेमा

Tôi muốn cho con đến trường. Hãy nói cho tôi thủ tục cần thiết.	Sau khi đăng ký công dân, cần thiết phải thực hiện thủ tục chuyển trường, chuyên cấp tại Phòng giáo dục trường học.
म मेरो बच्चालाई विद्यालय पठाउन चाहन्छु। कृपया मलाई आवश्यक प्रक्रियाहरू बताईं दिनुहोस्।	निवासीको रूपमा दर्ता गरेपछि, तपाईंले विद्यालय भित्र र बाहिर स्थानान्तरण गर्ने प्रक्रियाहरू पूरा गर्न विद्यालय शिक्षा विभागमा जानुपर्छ।

Nhật Bản quy định thời gian giáo dục bắt buộc theo nghĩa vụ là 6 năm tiểu học, 3 năm trung học, tổng cộng 9 năm. Trường hợp là người nước ngoài sẽ không có nghĩa vụ đi học, nhưng nếu có nguyện vọng có thể đến trường học của Nhật Bản. Tùy theo địa chỉ đăng ký thường trú sẽ quy định trường học, vì vậy đề nghị trao đổi với Phòng giáo dục trường học. Ngoài ra, để hỗ trợ cho trẻ em người nước ngoài không biết tiếng Nhật, thành phố có lớp học “Câu nói” thực hiện việc giáo dục tiếng Nhật. Đề nghị trao đổi với Phòng giáo dục trường học về lớp học “Câu nói”.



जापानमा, अनिवार्य शिक्षालाई छ वर्षको प्राथमिक विद्यालय र तीन वर्ष जुनियर हाई स्कूलको कुल नौ वर्षको रूपमा परिभाषित गरिएको छ। विदेशी नागरिकहरू विद्यालयमा उपस्थित हुन बाध्य छैनन्, तर उनीहरूले चाहेमा जापानी विद्यालयहरूमा जान सक्छन्। तपाईं कुन विद्यालयमा जान सक्नुहुन्छ, एक निवासीको रूपमा दर्ता भएको स्थानको आधारमा निर्धारण गरिन्छ, त्यसैले कृपया विद्यालय शिक्षा विभागसँग परामर्श गर्नुहोस्। थपरूपमा "काकेहाशी" नामक कक्षा पनि छ जसले जापानी भाषा नबुझ्ने विदेशी बालबालिकालाई जापानी भाषा निर्देशन दिन्छ। "काकेहाशी" को बारेमा थप जानकारीको लागि कृपया विद्यालय शिक्षा विभागलाई सम्पर्क गर्नुहोस्।

## 6 Về sinh hoạt / busatko bārē

Tôi đê rác ra nhưng không được mang đi.	Cần phải vứt rác theo ngày quy định và phương pháp quy định. Quý vị sẽ được phát lịch đỗ rác và tài liệu về phân loại rác tại Phòng môi trường và các văn phòng chi nhánh.
मैले फोहोर निकाल्दा उनीहरूले साथमा लिएनन् ।	हप्ताको तोकिएको दिन र तोकिएको तरिकाले फोहोर फालनुपर्छ। फोहोर क्यालेन्डर र क्रमबद्ध पुस्तिकाहरू वातावरण विभाग र प्रत्येक शाखा कार्यालयमा उपलब्ध छन्।

Tùy theo từng khu vực sinh sống sẽ có ngày vứt rác khác nhau. Đề nghị kiểm tra kĩ lịch đỗ rác trước khi vứt rác. Ngoài ra, nếu cho nhiều loại rác khác nhau vào cùng một túi đê vứt, sẽ bị dán miếng dán vi phạm quy định và không được mang đi (Ví dụ, không thể vứt rác cháy được cùng với vỏ chai, vỏ lon).

Việc phân loại rác là quy định quan trọng để cùng sinh sống trong cộng đồng địa phương. Đề nghị quý vị hợp tác giúp đỡ. Quý vị có thể kiểm tra phương pháp phân loại rác và ngày đỗ rác bằng ứng dụng trên điện thoại.



Ứng dụng phân loại rác tài nguyên - rác

Bản của thành phố Oyama!

सोत / फोहोर अलग गर्ने एप

ओयामा सिटी संस्करण डेलिभर मझहरूको छ!

さんあ～る®

3R 3 आर



App Store  
からダウンロード

GET IT ON  
Google Play

घरको फोहोर हप्ताको कुन दिनमा फाल्ने भन्ने तपाईं बसेको जिल्ला अनुसार फरक हुन्छ।

कृपया आफ्नो फोहोर फाल्न अघि सावधानीपूर्वक आफू बसेको जिल्लाको फोहोर क्यालेन्डर जाँच गर्नुहोस्। साथै, एउटै झोलामा विभिन्न प्रकारका फोहोरहरू राखेमा, नियम उल्लङ्घन गरी स्टिकर लगाइनेछ र यसलाई सडकलन गरिने छैन (उदाहरणका लागि, तपाईंले जलाउन सकिने फोहोर, बोतल र क्यानहरू सँगै राख्न सक्नुहन्न)।

समुदायमा सँगै बस्नको लागि फोहोर अलग गर्नु महत्त्वपूर्ण नियम हो। यस मामिलामा तपाईंहरूको सहयोगको अपेक्षा गर्दछौं। तपाईंले स्मार्टफोन एपमा फोहोर फाल्ने तरिका, हप्ताका कुन दिनहरूमा फोहोर फाल्न मिल्छ अनि फोहोर कसरी अलग गर्न भनेर पनि जाँच गर्न सक्नुहन्छ।

## 7 Về thiên tai / प्रकोप बारे

Tôi có nghe về từ “Địa điểm lánh nạn”, đây là nơi như thế nào?	Khi xảy ra thiên tai như động đất, mưa to, lũ lụt v.v..., đây là nơi lánh nạn cho đến khi đảm bảo an toàn để tránh khỏi thiên tai.
मैले "आश्रय" शब्द सुनेको छु तर यो कस्तो ठाउँ हो?	भूकम्प, भारी वर्षा, बाढी जस्ता प्रकोपहरूबाट बच्न सुरक्षित नहुन्जेल समय बिताउने ठाउँ हो।

Nhật Bản là nước có rất nhiều thiên tai (hiện tượng tự nhiên gây ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt và tính mạng của con người v.v...) như động đất, bão v.v... Khi xảy ra thiên tai, để giảm thiệt hại (chấn thương, nhà bị hỏng v.v...), cần thiết phải hiểu biết về việc phòng chống thiên tai (chuẩn bị để giảm thiệt hại khi có thiên tai). Để bảo vệ quý vị và gia đình của quý vị, thành phố Oyama đã ban hành “Hướng dẫn phòng chống thiên tai (Bản nhiều ngôn ngữ)”. Khi thực hiện thủ tục chuyển đến tại Phòng công dân, trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa thành phố Oyama sẽ cấp phát, để nghị quý vị nắm rõ về phòng chống thiên tai để có ích cho quý vị và gia đình.

जापान एक देश हो जुन धेरै प्रकोपहरू (प्राकृतिक घटना जसले हाम्रो जीवन, मानव जीवन, इत्यादिलाई धेरै असर गर्छ) जस्तै भूकम्प र आधिंबेहिरको जोखिममा छ। क्षतिको मात्रा (चोटटक, घरको क्षति, इत्यादि) कम गर्न विपद् रोकथाम (विपद्को घटनामा क्षति कम गर्न तयारी) बारे जान्न महत्त्वपूर्ण छ। ओयामा सिटीले तपाईंलाई र तपाईंको परिवारको सुरक्षा गर्नको लागि विपद् रोकथाम गाइडबुक (बहुभाषी संस्करण) तयार गरेको छ। ओयामा सिटी बहुसाँस्क्रितिक सहायता केन्द्र, अथवा नागरिक मामिला विभाग जस्ता ठाउँमा बांडिरहेको हुनाले तपाईंले नयाँ निवासको लागि आवेदन गर्न जांदा त्याहांबाट लिन सक्नुहुन्छ।



② Khác／③ Ấn

8 Địa điểm cầu nguyện – Cửa hàng có thể mua thực phẩm Hồi giáo  
Praethna gern skine Thattal halaal saman kinne milne passal

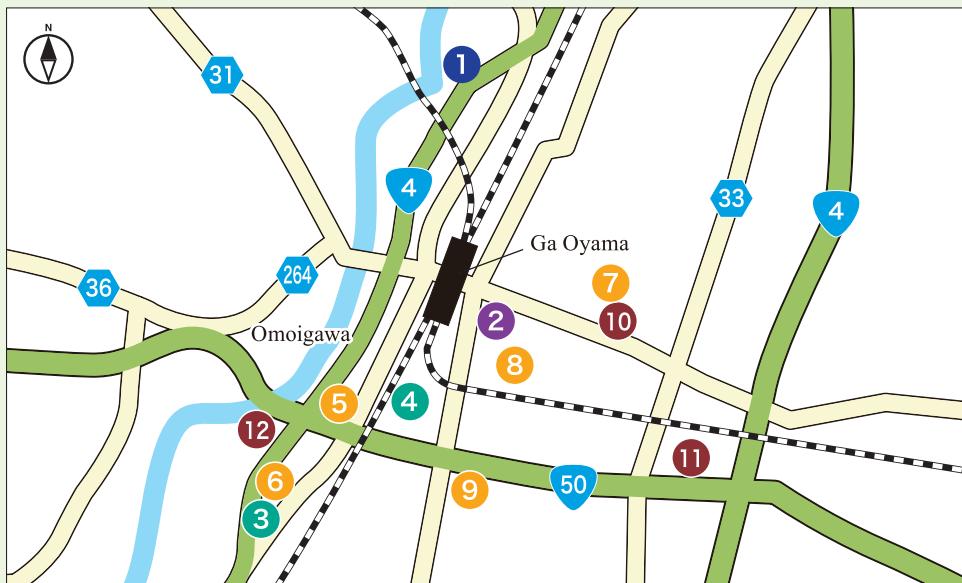
Tôi muốn biết địa điểm để cầu nguyện. Tôi cũng muốn mua thực phẩm Hồi giáo, hãy cho tôi biết những thực phẩm này được bán ở đâu?	Thành phố đã soạn thảo MAP có ích, đề nghị quý vị tham khảo.
म प्रार्थना गर्ने ठाउंको बारेमा जान्न चाहन्छु। खाना पनि हलाल खाना किन्न चाहन्छु, म कहाँ पाउन सक्छु?	हामीले तपाईङ्गलाई सन्दर्भ गर्नको लागि उपयोगी नक्सा बनाएका छौं क्रिपया हेर्नु होला।

Thành phố Oyama có một số địa điểm có thể đi lễ như Nhà thờ Hồi giáo và Nhà thờ công giáo. Trong nhà thờ Hồi giáo có không gian để rửa tội.

Ngoài ra, cũng có một số cửa hàng ăn uống có bán thực phẩm Hồi giáo, vui lòng tham khảo trong bản đồ tổng hợp ở trang tiếp theo.

ओयामा सिटीमा धेरै ठाउँहरू छन् जहाँ तपाईँ प्रार्थना गर्न सक्नुहुन्छ, मस्जिद र चर्चहरू जस्ता। मस्जिदमा शुद्धीकरणको लागि ठाउँ पनि छ।  
त्यहाँ हलाल खाना पाइने रेस्टुरन्टहरू पनि छन् जुन अर्को पृष्ठमा नक्सामा देखाइएको छ।

# MAP có ích thành phố Oyama





## ⑤ Nhà hàng Lahori Khaba Halal

Địa chỉ : Oyama-shi, Hitotonya 888-7

Số điện thoại : 090-2325-9124

Thời gian làm việc : 11:00-16:00 17:00-22:30



## ⑦ Bate Papo Món ăn Brazil

Địa chỉ : Oyama-shi, Inuzuka 2-1-9

Số điện thoại : 0285-22-3234

Thời gian làm việc : Thứ ba - Thứ sáu 18:00-22:00 Thứ bảy - Chủ Nhật - Ngày lễ 11:30-20:00

Ngôn ngữ có thể dùng : Tiếng Nhật, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha



## ⑨ SUZUKI PUNJAB INDIAN RESTAURANT

Địa chỉ : Oyama-shi, Higashi Jounan 1-1-7

Số điện thoại : 080-9373-0354



## ⑪ Nhà thờ Oyama Life International Baptist

Địa chỉ : Oyama-shi, Inuzuka 7-19-6

Số điện thoại : 080-4187-2422 (Tiếng Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha) 080-3156-9424 (Tiếng Nhật)

Thời gian làm việc : Thứ bảy 20:00-22:00 Chủ nhật 16:00-17:30 (Tiếng Anh)

Chủ nhật 18:00-20:00 (Tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha)

Ngôn ngữ có thể dùng : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Nhật



## ⑥ Nhà hàng Pameer

Địa chỉ : Oyama-shi, Awanomiyama 1-9-16

Số điện thoại : 0285-22-4677

Thời gian làm việc : 11:00-15:00 17:00-21:00



## ⑧ La Frontera Món ăn Peru

Địa chỉ : Oyama-shi, Joutou 1-17-8

Số điện thoại : 0285-37-7912 050-5872-3265

Thời gian làm việc : Thứ ba - Thứ sáu 17:00-22:00 Thứ bảy - Chủ nhật 12:00-22:00

Ngôn ngữ có thể dùng : Tiếng Nhật, tiếng Tây Ban Nha



## ⑩ Nhà thờ Assemblies of God

Địa chỉ : Oyama-shi, Inuzuka 2-1-16

Số điện thoại : 090-4713-4155

Thời gian làm việc : Thứ bảy 20:00 ~ Chủ nhật 10:00 ~

Ngôn ngữ có thể dùng : Tiếng Nhật, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha



## ⑫ Nhà thờ Hồi giáo Babul Islam Masjid

Địa chỉ : Oyama-shi, Hitotonya 237-1

Số điện thoại : 0285-231-231

Thời gian làm việc : 24 giờ

Ngôn ngữ có thể dùng : Tiếng Urdu, tiếng Hindu, Tiếng A-rập

# ओयामा सिटी सम्बन्धित उपयोगी नक्सा





## ५ ला जोली कार्भर भोजनालय

ठेगाना : ८८८-७ हितोतोलोया, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०९०-२३२४-१२४

खुला समय : ११:००-१६:०० १७:००-२२:३०



## ७ बेट पापो ब्राजिलियन व्यज्जन

ठेगाना : २-१९ इन्जुका, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०२८५-२२-२३२४

खुला समय : मंगलवार - शुक्रवार १८:००-२२:०० शनिवार, आइतवार , सोमवार ११:३०-२०:०० उपलब्ध भाषाहर : जापानी भाषा, स्पानिस भाषा, पोर्तुगाली भाषा



## ९ सुजुकी पंजाब इन्डियन रेस्टुरेन्ट

ठेगाना : १-१७ हिंगाशिजो-मिनामो, ओयामा सिटी

खुला समय : ०८:००-१३:६०-०३:४४



## ६ पामिर रेस्टुरेन्ट

ठेगाना : १-१६आवानोमिया, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०२८५-२३-४६४७

खुला समय : ११:००-१५:०० १७:००-२१:००



## ८ ला प्रोन टेरा पेरुभियन व्यज्जन

ठेगाना : १-१६८ जोटो, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०२८५-३४-८९१२ ०९०-५८६२-३२६९

खुला समय : मंगलवार - शुक्रवार १८:००-२२:३० शनिवार, आइतवार १२:००-२२:०० उपलब्ध भाषाहर : जापानी भाषा, स्पानिस भाषा



## १० अस्सेम्ली अफ गड चर्च

ठेगाना : २-१६ इन्जुका, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०९०-५४१-३-४४५४

खुला समय : शनिवार २०:०० देखि आइतवार १०:०० देखि

उपलब्ध भाषाहर : जापानी भाषा, स्पानिस भाषा, पोर्तुगाली भाषा



## ११ ओयामा लाइफ इन्टरनेशनल ब्याप्टिस्ट चर्च

ठेगाना : ६-१९-६ इन्जुका, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०९०-५४१-४४२२(अंगेजी), स्पैनिश, पोर्तुगाली) ०८०-३१५६-९४४४ (जापानी)

खुला समय : शनिवार २०:००-२२:०० आइतवार १६:००-१७:३० (अंगेजी)

ऑफिसवार १८:००-२०:०० (स्पानिस, पोर्तुगाली)

उपलब्ध भाषाहर : अंगेजी भाषा, स्पानिस भाषा, पोर्तुगाली भाषा, जापानी भाषा



## १२ बाब-ले-इस्लाम मस्जिद

ठेगाना : २३७-६ हितोतोनोया, ओयामा सिटी

टेलीफोन नंबर : ०२८५-२३-१२३१

खुला समय : २४ घण्टा

उपलब्ध भाषाहर : उर्दू भाषा, हिन्दी भाषा, अरबी भाषा

### III Danh sách các thông tin liên lạc／ सम्पर्क सूची

- ① Danh sách các thông tin liên lạc chủ yếu trong thành phố Oyama – tỉnh Tochigi  
 ② ओयामा सिटि र तोचिगि प्रिफेक्चरमा प्रमुख सम्पर्क केन्द्रहरूको सूची

#### ■ List phương pháp hiển thị ngôn ngữ／भाषा नोटेशनहरूको सूची

Tiếng Anh／	अंग्रेजी भाषा	EN	Tiếng Trung／	चाईनिज भाषा	ZH	Tiếng Sinhala／	सिंहली भाषा	SI
Tiếng Bồ Đào Nha／	पोर्तुगाली भाषा	PT	Tiếng Hàn Quốc／	कोरिअन भाषा	KO	Tiếng Tamil／	तामिल भाषा	TA
Tiếng Tây Ban Nha／	स्पानिस भाषा	ES	Tiếng Nepal／	नेपाली भाषा	NE	Tiếng Nhật／	जापानी भाषा	JA
Tiếng Việt／	विएतनामि भाषा	VI	Tiếng Pháp／	फ्रान्सेति भाषा	FR	Tiếng Thái／	थाई भाषा	TH
Tiếng Tagalog／	तागालोग भाषा	TI	Tiếng Indonesia／	इन्डोनेशियाली भाषा	ID	Tiếng Hindu／	हिन्दि भाषा	HI

Văn phòng tư vấn về nuôi dạy con cho người nước ngoài विदेशी मैत्री बाल हुक्तउने सैलून	8:30 – 17:15      ८:३०-१७:१५ TEL:0285-23-1042 / टेलीफोन नंबर : ०२८५-२३-१०४२
Văn phòng hỗ trợ tư vấn cho đối tượng là bố mẹ đang nuôi con nhỏ. Tư vấn miễn phí. अभिभावक र बालबालिकाका लागि परामर्श उपलब्ध छ। परामर्श नि:शुल्क छन्। Ngôn ngữ／भाषा:JA,PT,ES,FR	

Hội tư vấn cho người nước ngoài của các chuyên viên hành chính प्रशासनिक स्क्रिम्नर द्वारा विदेशीहरूको लागि परामर्श	Thứ tư tuần thứ 2 hàng tháng. / महिनाको प्रत्येक दोषो बुधवार TEL:0285-22-9278 / टेलीफोन नंबर : ०२८५-२२-९२७८
Có thể được tư vấn về các vấn đề liên quan đến pháp luật, tư cách lưu trú v.v... कानूनी मामिलाहरू र निवासको स्थितिसँग सम्बन्धित मामिलाहरूको विस्तृत दायरामा परामर्शहरू उपलब्ध छन्। Ngôn ngữ／भाषा:JA	

Trung tâm hỗ trợ, tư vấn cho người nước ngoài tại Tochigi विदेशी बासिन्दाहरूको लागि तोचिगि परामर्श समर्थन केन्द्र	9:00 – 16:00      ९:००-१६:०० TEL:028-627-3399 / टेलीफोन नंबर : ०२८-६२७-३३९९
Có thể được tư vấn về các vấn đề liên quan đến pháp luật, tư cách lưu trú v.v... कानूनी मामिलाहरू और निवास की स्थिति से संबंधित मामिलाहरू की एक विस्तृत श्रृंखला पर परामर्श उपलब्ध हैं। Ngôn ngữ／भाषा:JA,EN,ZH,PT,ES,VI,TI,NE,TH,SI,TA,ID	

Sở tư pháp Utsunomiya उचुनोमिया कानूनी मामिला व्यारो	9:00 – 17:00      ९:००-१७:०० TEL:0570-003110 / टेलीफोन नंबर : ०५७०-००३११०
Có thể được tư vấn về nhân quyền. मानवअधिकार सम्बन्धी परामर्श उपलब्ध छ। Ngôn ngữ／भाषा:EN,ZH,KO,PT,VI,NE,ES,ID,TH	

② Danh sách thông tin liên lạc ngoài tỉnh Tochigi

② तोचिगि प्रिफेक्चर बाहिरको सम्पर्कको सूची

Trung tâm hỗ trợ cư trú cho người nước ngoài. विदेशी बासिन्दाहरूको लागि समर्थन केन्द्र	9:00-17:00 TEL:0570-011000 / टेलीफोन नंबर : ०५७०-०११०००
---	--

Có thể được tư vấn về các vấn đề như tư cách lưu trú v.v...

तपाईं विभिन्न मामिलाहरूमा परामर्श गर्न सक्नुहुँच जस्तै निवासको स्थिति।

Ngôn ngữ／भाषा:JA

Cục quản lý xuất nhập cảnh अद्यागमन नियन्त्रण कार्यालय	9:00-17:00 TEL:03-5363-3005 / टेलीफोन नंबर : ०३-५३६३-३००५
---	--

Có thể yêu cầu công khai các giấy tờ và thông tin.

तपाईं कागजात र जानकारीको खुलासा अनुरोध गर्न सक्नुहुन्छ।

Ngôn ngữ／भाषा:JA

Cục quản lý xuất nhập cảnh Tokyo टोकियो क्षेत्रीय अद्यागमन ब्यूरो	9:00-17:00 TEL:03-5363-3025 / टेलीफोन नंबर : ०३-५३६३-३०२५
--	--

Có thể được tư vấn về cư trú.

ऐसिडेन्सी सम्बन्धी परामर्शहरू उपलब्ध छन्।

Ngôn ngữ／भाषा:JA

Văn phòng bảo vệ nhân quyền Cục tư pháp Tokyo मानव अधिकार संरक्षण डिभिजन, टोकियो कानूनी मामिला ब्यूरो	9:00-17:00 TEL:0570-090-911 / टेलीफोन नंबर : ०५७०-०९०-९९१
--	--

Có thể được tư vấn về nhân quyền.

मानवअधिकार सम्बन्धी परामर्श उपलब्ध छ।

Ngôn ngữ／भाषा:JA

Trung tâm hỗ trợ tư pháp Nhật Bản जापान कानूनी सहायता केन्द्र	9:00-17:00 TEL:0570-078377 / टेलीफोन नंबर : ०५७०-०७८३७७
--	--

Có thể được tư vấn về pháp luật.

कानूनी मामिलामा परामर्श उपलब्ध छ।

Ngôn ngữ／भाषा:EN,ZH,KO,PT,VI,NE,ES,ID,TH

~~~~~ Vè Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama ~~~~  
**ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघको बारेमा**

**Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama Đang tuyển Hội viên!  
 ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघ नयां सदस्य भर्ना गर्दै!**

Nếu trở thành Hội viên của Hiệp hội, anh chị có thể tham gia giao lưu quốc tế nhiều hơn. Hiệp hội giao lưu quốc tế có 4 tiêu ban, Hội viên có thể trực thuộc “Tiêu ban tổ chức”, “Tiêu ban tài tạo”, “Tiêu ban thông tin”, “Tiêu ban dịch viết”, có thể hoạt động với vai trò điều hành, anh chị có thể tham gia nhiều tiêu ban. Anh chị cũng có thể tham gia các sự kiện riêng mà không cần gia nhập các tiêu ban. Nếu quan tâm, anh chị vui lòng liên lạc với Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama.

संघको सदस्य बन्नुले तपाईंलाई अन्तर्राष्ट्रिय विनिमयमा थप संलग्न हुन अनुमति दिनेछ। जापानको इन्टरनेशनल एक्सचेन्ज एसोसिएसनका चार उपसमितिहरू छन्, र सदस्यहरू प्रशासकको रूपमा काम गर्न "परियोजना उपसमिति," "प्रशिक्षण उपसमिति," "जनसम्पर्क उपसमिति," र "अनुवाद उपसमिति" मा हुन सक्छन।

निस्सन्देह, तपाईं एक भन्दा बढी उप-समितिको सदस्य हुन सक्नुहुन्छ, वा उप-समितिमा नपरिकन घटनाहरूमा भाग लिन सक्नुहुन्छ। यदि तपाईँ इच्छुक हुनुहुन्छ भने, कृपया ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघलाई सम्पर्क गर्नुहोस्।

**☆Quyền lợi**

- (1) Được nhận tạp chí thông tin của Hiệp hội.
- (2) Được tham gia các sự kiện do Hiệp hội tổ chức.
- (3) Được tham gia các tiêu ban theo nguyện vọng, tham gia giao lưu quốc tế

**☆विशेषाधिकारहरू**

- (1) Tapāईले संघको न्यूजलेटर प्राप्त गर्नुहुनेछ।
- (2) संघले आयोजना गर्ने कार्यक्रममा सहभागी हुन सक्नुहुन्छ।
- (3) Tapāई आफ्नो रोजाइको खण्डको सदस्य हुन सक्नुहुन्छ र अन्तर्राष्ट्रिय विनिमयमा संलग्न हुन सक्नुहुन्छ।

**☆Hội phí(Năm...1 tháng 4 ~ 31 tháng 3)      सदस्यता शुल्क (bà̄...4/1~3/31)**

|                                                                               |                                           |
|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
| Hội viên cá nhân/व्यक्ति�gat सदस्यता                                          | 2,000 Yên/ Năm / 2,000yen/bार्षिक         |
| Hội viên gia đình/परिवार की सदस्यता                                           | 3,000 Yên/Năm / 3,000yen/bार्षिक          |
| Hội viên là học sinh, người nước ngoài/विद्यार्थी र विदेशी सदस्यता            | 1,000 Yên/ Năm / 1,000yen/bार्षिक         |
| Hội viên đoàn thể đã đăng ký/दर्ता भएका संगठन सदस्यता                         | 3,000 Yên/Năm / 3,000yen/bार्षिक          |
| Hội viên thuộc các tổ chức hỗ trợ (Pháp nhân)/सहयोगी संस्था सदस्यता (कौपोरेट) | 10,000 Yên/ 1 tổ chức / 10,000yen/bार्षिक |

❖ Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama Lớp học tiếng Nhật ❖  
 ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघ जापानी भाषा कक्षा

Chúng tôi có tổ chức lớp học tiếng Nhật tại Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama  
 ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघले जापानी भाषा कक्षा संचालन गरिरहेको छ!

Các giáo viên sẽ dạy cẩn thận từ sơ cấp đến cao cấp★  
 प्रशिक्षकहरूले तपाईंलाई शुरुवातदेखि उन्नत स्तरहरूमा ध्यानपूर्वक सिकाउनेछन्।

|                              | Monday Circle<br>मन्डे सर्कल                                              | Lớp học tiếng Nhật<br>Mi ni Tsuku<br>तपाईंले सिक्न सक्ने जापानी भाषा कक्षाहरू   | Lớp học tiếng Nhật<br>tối thứ sáu<br>फ्राइडे नाइट जापानिज क्लास                       |
|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| Thứ<br>bàr                   | Thứ hai<br>सोमबार                                                         | Thứ tư<br>बुधबार                                                                | Thứ sáu<br>शुक्रबार                                                                   |
| Thời gian<br>समय             | 10:00<br>~ 11:30                                                          | 10:00<br>~ 11:30                                                                | 19:00<br>~ 20:30                                                                      |
| Địa điểm<br>स्थान            | Văn phòng thanh thiếu niên lao động<br>श्रमिक युवा गृह                    | Trụ sở Hitotonoya<br>हितोतोनोया टाउन हल                                         | Oyamaru<br>ओयामा-रु                                                                   |
| Địa chỉ<br>ठेगाना            | Oyama-shi, Inuzuka 3-1-2<br>Tầng 2<br>३-१-२ ओयामा सिटि इनुजुका दोसो तल्ला | Oyama-shi, Hitotonoya 931-3<br>Tầng 2<br>९३१-३ ओयामा सिटि हितोतोनोया दोसो तल्ला | Oyama-shi, Shiroyama-cho 3-7-5<br>Tầng 2<br>३-७-५२ ओयामा सिटि सिरोयामाच्यो दोसो तल्ला |
| Phí tham gia<br>सहभागि शुल्क | 200 Yên/ Buổi<br>२००यन/ १ पटकको                                           |                                                                                 |                                                                                       |

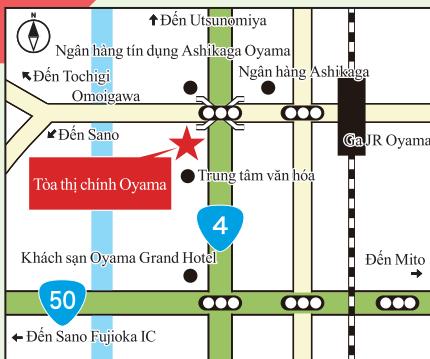
Hiệp hội giao lưu quốc tế thành phố Oyama  
 ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय संघ

TEL &FAX : 0285(23) 1042  
 Mail : oyama6iea@tvoyama.ne.jp

# Cách đi

Đi bộ 8 phút từ cửa Tây ga Oyama.

Đi theo hướng Tây đường Gionjou-doori, tòa nhà màu hồng với sự liên tưởng đến hoa Sakura Omoigawa, nằm ở phía Nam cầu đi bộ (tên thường gọi là cầu chữ X) giao với đường quốc lộ số 4 (đường Oyama Hyojo-doori) là tòa thị chính thành phố Oyama.

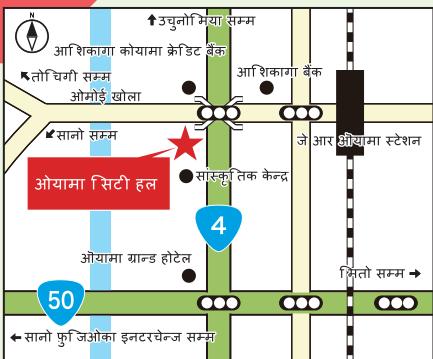


- [Tầng 1]** Trung tâm hỗ trợ tổng hợp cộng sinh đa văn hóa (Phòng tư vấn cho người nước ngoài) Phòng công dân, Phòng bảo hiểm lương hưu quốc dân, Phòng nộp thuế.
- [Tầng 2]** Phòng thuế thị dân, Phòng thuế tài sản, Trung tâm khách hàng nước và nước thải, Phòng phúc lợi, Phòng môi trường, Phòng ổn định sinh hoạt công dân, Phòng chính sách quốc tế.
- [Tầng 3]** Phòng trẻ em, Phòng thúc đẩy sức khỏe, Phòng hỗ trợ người cao tuổi Phòng hỗ trợ gia đình nuôi con.
- [Tầng 4]** Phòng chỉ đạo xây dựng, Phòng xây dựng, Phòng kế hoạch đô thị, Phòng chính sách thủy lợi, Phòng đường bộ, Phòng công viên không gian xanh, Phòng xúc tiến xây dựng thành phố, Phòng bảo trì đô thị, Phòng tổng hợp nước và nước thải, Phòng thiết bị nước và nước thải.
- [Tầng 5]** Phòng giáo dục tổng hợp, Phòng giáo dục trường học, Phòng thúc đẩy học tập, Phòng xúc tiến văn hóa, Phòng xúc tiến công nghiệp, Phòng thương mại du lịch, Phòng phát triển nông thôn, Phòng chính sách nông nghiệp, Văn phòng ủy ban nông nghiệp, Phòng chính sách thông tin.
- [Tầng 6]** Phòng thư ký, Phòng xúc tiến thành phố, Phòng chính sách tổng hợp, Phòng tài chính, Phòng cộng sinh tự nhiên, Phòng nhân viên, Phòng hành chính tổng hợp, Phòng cải cách hành chính, Phòng quản lý tài sản, Phòng quản lý rủi ro, Phòng nhân quyền và bình đẳng nam nữ.
- [Tầng 7]** Phòng họp hội đồng, Văn phòng hội đồng, Ủy ban quản lý bầu cử, Văn phòng ủy viên giám sát.

# जाने तरिका

ओयामा स्टेशनको पश्चिम द्वारबाट पैदलमा 8 मिनेट।

गिगोनजो गलिलबाट पश्चिम जानुहोस, अनि दोसो ट्राफिक लाइट, जहां पैदल यात्रिको लागिको पुल (जसलाई एकस-पुल पनि भनिन्छ) छ जसले रुट ४ (ओयामा हयोजो स्ट्रिट) लाई काट्छ, ठायाकै त्यहाँ ओयामा सिटी हल अवस्थित छ, जुन शिकावा चेरी फूलको रन्ग जस्तै गुलाबी रन्गको छ।



- [पहिलो]** तल्ला बहसाँस्कृतिक सहायता केन्द्र (विदेशी परामर्श कक्ष) नागरिक बिभाग, राष्ट्रिय स्वास्थ्य बीमा र पेन्सन बिभाग, कर भुक्तानी बिभाग
- [दोस्रो]** तल्ला नगरपालिका कर बिभाग, सम्पर्कित कर बिभाग, खानेपानी तथा ढल ग्राहक केन्द्र, कल्याण शाखा, वातावरण बिभाग, नागरिक जीवन सुरक्षा बिभाग, अन्तर्राष्ट्रिय नीति बिभाग
- [तेस्रो]** तल्ला बाल बिभाग, स्वास्थ्य प्रवर्द्धन बिभाग, वृद्ध जीवन उद्देश्य बिभाग, बाल-पालन परिवार सहायता बिभाग
- [चौथो]** चौथो तल्ला भवन निर्देशन बिभाग, भवन बिभाग, शहर योजना बिभाग, हाइड्रोलिक बिभाग, सडक बिभाग, पार्क र हरियो ठाउँ बिभाग, नगर विकास प्रवर्द्धन बिभाग, सहरी विकास बिभाग, खानेपानी तथा ढल निकास सामान्य मामिला बिभाग, खानेपानी तथा ढल निकास सुविधा बिभाग
- [पाँचौं]** तल्ला शिक्षा तथा सामान्य मामिला बिभाग, विद्यालय शिक्षा बिभाग, आजीवन सिकाइ बिभाग, संस्कृति प्रवद्रूपन बिभाग, औद्योगिक प्रवद्रूपन बिभाग, वाणिज्य पर्यटन बिभाग, ग्रामीण विकास बिभाग, कृषि प्रशासन बिभाग, कृषि समिति सचिवालय, सूचना नीति बिभाग
- [छैठौं]** तल्ला सचिवालय बिभाग, नगर प्रवर्द्धन बिभाग, सामान्य नीति बिभाग, वित्त बिभाग, प्रकृति सम्बायोसिस बिभाग, कर्मचारी बिभाग, प्रशासनिक सामान्य मामिला बिभाग, प्रशासनिक सुधार बिभाग, प्रशासन बिभाग, संकट व्यवस्थापन बिभाग, मानव अधिकार / लैडिगिक समानता बिभाग
- [सातौं]** तल्ला सभा हल, संसदीय सचिवालय, निर्वाचन आयोग, लेखा समिति सचिवालय



// 小さな自慢が  
山ほどあります //

PHÒNG CHÍNH SÁCH QUỐC TẾ THÀNH PHỐ OYAMA  
ओयामा सिटी अन्तर्राष्ट्रिय नीति विभाग

THÁNG 2 NĂM 2022  
फेब्रुअरी २०२२

